

Số: **2870** /TB-TTCPHà Nội, ngày **14** tháng 8 năm 2026**THÔNG BÁO****Kết luận thanh tra chuyên đề cơ sở nhà, đất dôi dư sau sắp xếp
tại Bộ Công Thương**

Ngày 16/7/2026, Thanh tra Chính phủ ban hành Kết luận thanh tra số 435/KL-TTCP về thanh tra chuyên đề cơ sở nhà, đất dôi dư sau sắp xếp tại Bộ Công Thương.

Căn cứ quy định tại Điều 37 của Luật Thanh tra số 84/2025/QH15, Thanh tra Chính phủ thông báo Kết luận thanh tra như sau:

I. KHÁI QUÁT CHUNG

Bộ Công Thương là cơ quan của Chính phủ, thực hiện chức năng quản lý nhà nước về công nghiệp và thương mại, bao gồm các ngành và lĩnh vực quy định tại Nghị định số 40/2025/NĐ-CP ngày 26/02/2025 của Chính phủ quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Bộ Công Thương; cơ cấu tổ chức gồm 18 cục, vụ giúp Bộ trưởng thực hiện chức năng quản lý nhà nước và 03 đơn vị sự nghiệp phục vụ chức năng quản lý nhà nước của Bộ. Ngoài ra, Bộ Công Thương còn có các đơn vị sự nghiệp công lập khác trực thuộc Bộ (khối Viện: 10, Trường: 31, Trung tâm: 02 và Nhà Xuất bản Công Thương).

Theo báo cáo của Bộ Công Thương kèm theo Văn bản số 3377/BCT-KHTC ngày 13/5/2026, tổng số cơ sở nhà, đất (viết tắt là cơ sở) Bộ Công Thương quản lý, sử dụng trước ngày 01/3/2025 là 644 cơ sở, trong đó: 505 cơ sở của 63 Cục Quản lý thị trường (QLTT) sau khi kết thúc hoạt động của Tổng cục QLTT, các Cục QLTT tại các tỉnh, thành phố được chuyển giao nguyên trạng về UBND cấp tỉnh, thành phố quản lý từ ngày 28/02/2025 và đã được UBND các tỉnh, thành phố thành lập các Chi cục QLTT thuộc Sở Công Thương.

Số lượng cơ sở còn lại thời điểm ngày 01/3/2025 đến ngày 30/4/2026 của Bộ Công Thương là 139 cơ sở, trong đó có 08 cơ sở được Bộ Công Thương báo cáo thuộc đối tượng dôi dư đang xây dựng phương án sắp xếp lại, xử lý (05 cơ sở dôi dư sau sắp xếp tổ chức bộ máy⁽¹⁾ và 03 cơ sở dôi dư sau khi rà soát đề xây dựng phương án sắp xếp lại, xử lý theo Nghị định số 03/2025/NĐ-CP⁽²⁾).

⁽¹⁾ **05 cơ sở dôi dư sau sắp xếp bộ máy:** cơ sở có địa chỉ tại 46 Ngô Quyền - phường Hoàn Kiếm, Hà Nội (viết tắt là cơ sở 46 Ngô Quyền); cơ sở có địa chỉ số 14 (nay là số 16) Mạc Thái Tổ - phường Yên Hòa, Hà Nội (viết tắt là cơ sở 16 Mạc Thái Tổ); cơ sở có địa chỉ 132 Nguyễn Chí Thanh - phường Hải Châu, thành phố Đà Nẵng (viết tắt là cơ sở 132 Nguyễn Chí Thanh); cơ sở có địa chỉ số 124 Vĩnh Tuy - phường Vĩnh Hưng, Hà Nội (viết tắt là cơ sở 124 Vĩnh Tuy); cơ sở tại số 1C Tràng Tiền - phường Hoàn Kiếm, Hà Nội (viết tắt là cơ sở số 1C Tràng Tiền).

⁽²⁾ **03 cơ sở dôi dư sau sắp xếp lại:** cơ sở có địa chỉ tại 41 Thùy Vân - phường Vũng Tàu, Thành phố Hồ Chí Minh (viết tắt là cơ sở 41 Thùy Vân); cơ sở có địa chỉ tại số 3 Vọng Đức - phường Cửa Nam, Hà Nội (viết tắt là cơ sở số 3 Vọng Đức); cơ sở tại số 66B Hoàng Hoa Thám - phường Thụy Khuê, Hà Nội (viết tắt là cơ sở 66B Hoàng Hoa Thám).

II. KẾT LUẬN

1. Kết quả đạt được

Thực hiện các kết luận, chỉ đạo của Bộ Chính trị, Ban Bí thư, Chính phủ, Thủ tướng Chính phủ về tổng kết việc thực hiện Nghị quyết số 18-NQ/TW ngày 25/10/2017 của Ban Chấp hành Trung ương Đảng (khóa XII) một số vấn đề về tiếp tục đổi mới, sắp xếp tổ chức bộ máy của hệ thống chính trị tinh gọn, hoạt động hiệu lực, hiệu quả, Bộ Công Thương đã khẩn trương triển khai, phổ biến, quán triệt và tổ chức thực hiện, các cơ sở nhà, đất được sắp xếp đáp ứng hoạt động của bộ máy sau sắp xếp, tổ chức bộ máy hoạt động ổn định, hiệu quả góp phần phát triển kinh tế - xã hội của đất nước. Về cơ sở nhà, đất dôi dư sau sắp xếp tổ chức bộ máy của Bộ Công Thương, công tác lãnh đạo, chỉ đạo của Bộ được triển khai kịp thời, ban hành nhiều văn bản chỉ đạo trong thời gian ngắn; việc giao đầu mối quản lý, trách nhiệm của cơ quan tham mưu, xử lý cũng như đơn vị chịu trách nhiệm đôn đốc, giám sát, kiểm tra được phân công rõ ràng, cụ thể:

- Đã quán triệt, ban hành văn bản chỉ đạo, hướng dẫn thực hiện và giao đầu mối quản lý, theo dõi, triển khai, phân công trách nhiệm thực hiện và đôn đốc, giám sát, kiểm tra. Trong đó, Vụ Kế hoạch - Tài chính (nay là Vụ Kế hoạch, Tài chính và Quản lý doanh nghiệp (KHTC&QLDN)) được giao nhiệm vụ quản lý, giám sát đất đai⁽³⁾ và các nhiệm vụ cụ thể được Bộ Công Thương giao tại các văn bản chỉ đạo, hướng dẫn.

- Việc thực hiện sắp xếp cơ sở nhà, đất khi sắp xếp tổ chức bộ máy:

Ngoài việc bàn giao nguyên trạng 505 cơ sở nhà, đất thuộc các Cục QLTT cũ về địa phương. Quá trình sắp xếp tổ chức bộ máy của Bộ Công Thương, Vụ KHTC&QLDN đã cùng Văn phòng Bộ và các đơn vị hướng dẫn và tiến hành bàn giao tài chính, tài sản, quyết toán, dự toán khi thực hiện sắp xếp tổ chức bộ máy, được phản ánh tại các biên bản bàn giao, không phải ban hành các quyết định điều chuyển tài sản. Đối với việc kết thúc hoạt động Thanh tra Bộ, Bộ Công Thương bàn giao sang Thanh tra Chính phủ về biên chế, tài sản (có Biên bản bàn giao giữa 02 cơ quan). Các cơ sở nhà, đất được sử dụng bình thường sau sắp xếp, có diện tích dôi dư (dôi dư một phần tại trụ sở số 46 Ngô Quyền) là 825,3 m² từ ngày 25/4/2026 (sau sắp xếp Viện Nghiên cứu Chiến lược, Chính sách công thương).

2. Tồn tại, hạn chế, khuyết điểm

Các cơ sở nhà, đất được báo cáo dôi dư (ngoài diện tích dôi dư sau ngày 25/4/2026) đều đã không sử dụng hoặc sử dụng kém hiệu quả trước khi sắp xếp tổ chức bộ máy theo Nghị quyết số 18-NQ/TW, trong khi việc sắp xếp lại, xử lý cơ sở nhà, đất theo quy định tại Nghị định 167/2017/NĐ-CP ngày 31/12/2017 của Chính phủ quy định việc sắp xếp lại, xử lý tài sản công và Nghị định số 03/2025/NĐ-CP ngày 01/01/2025 của Chính phủ quy định việc sắp xếp lại, xử lý tài sản công là nhà, đất còn tồn tại, hạn chế, khuyết điểm, đến thời điểm thanh tra chưa thực hiện xong; cụ thể như sau:

⁽³⁾ Chủ trì, phối hợp với các đơn vị chức năng của Bộ và các cơ quan có liên quan thực hiện công tác rà soát, sắp xếp lại các cơ sở nhà, đất do các đơn vị thuộc Bộ quản lý sử dụng theo quy định; Giám sát việc quản lý chuyển đổi mục đích sử dụng đất của các đơn vị thuộc thẩm quyền của Bộ theo phương án sắp xếp được Bộ phê duyệt và quy định của pháp luật liên quan.

2.1. Công tác lãnh đạo, chỉ đạo, tổ chức thực hiện

- Bộ Công Thương còn chậm triển khai thực hiện việc rà soát, sắp xếp lại, xử lý các cơ sở nhà, đất theo Nghị định số 167/2017/NĐ-CP, trong khi có những cơ sở nhà, đất thuộc đối tượng đòi dư cần xử lý (bỏ trống, không sử dụng).

- Còn thiếu kiểm tra, giám sát các đơn vị thuộc Bộ thực hiện chỉ đạo của Lãnh đạo Bộ, dẫn đến còn tồn tại, hạn chế, khuyết điểm được chỉ ra trong Kết luận thanh tra.

Trách nhiệm đối với tồn tại, hạn chế nêu trên và trách nhiệm chung đối với những tồn tại, hạn chế, khuyết điểm được chỉ ra tại Kết luận thanh tra thuộc lãnh đạo các cục, vụ tham mưu, các tổ chức, cá nhân liên quan theo từng thời kỳ.

2.2. Công tác kiểm kê, kê khai, quản lý hồ sơ, cơ sở dữ liệu

- Bộ Công Thương kiểm kê, kê khai thiếu cơ sở có địa chỉ tại số 2F Quang Trung - phường Cửa Nam, Hà Nội (viết tắt là cơ sở 2F Quang Trung), diện tích 9m², không được Văn phòng Bộ lập, quản lý hồ sơ về cơ sở nhà, đất, không theo dõi, quản lý trên hồ sơ, sổ sách (từ tháng 11/2016⁽⁴⁾), Thanh tra Bộ Công Thương kiểm tra phát hiện nêu tại Kết luận kiểm tra số 241/KL-TTB ngày 24/3/2025, đã có kiến nghị xử lý, nhưng chưa thực hiện xong (Văn phòng Bộ đang xử lý⁽⁵⁾), không đảm bảo quy định tại khoản 1 Điều 37, khoản 1 Điều 38 Luật Quản lý, sử dụng tài sản công năm 2017, khoản 1 Điều 119 và khoản 1 Điều 125 Nghị định số 151/2017/NĐ-CP ngày 26/12/2017 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều của Luật Quản lý, sử dụng tài sản công (được thay thế bằng Nghị định số 186/2025/NĐ-CP ngày 01/7/2025 của Chính phủ).

Trách nhiệm đối với khuyết điểm nêu trên thuộc Văn phòng Bộ giai đoạn từ năm 2016 đến nay.

- Đối với 09 cơ sở đòi dư (08 cơ sở đòi dư theo báo cáo của Bộ Công Thương và cơ sở 2F Quang Trung được xác định đòi dư):

+ 04 cơ sở⁽⁶⁾ không có hồ sơ pháp lý, chưa có văn bản xác nhận được thay thế cho các hồ sơ nhà đất; 01 cơ sở đã có Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất⁽⁷⁾ (GCNQSDĐ); 04 cơ sở hồ sơ pháp lý chưa đầy đủ⁽⁸⁾. Theo báo cáo của Bộ Công

⁽⁴⁾ Văn phòng Bộ tiếp nhận của Trường Đại học Công nghiệp Hà Nội theo Văn bản số 411/ĐHCN-QT ngày 14/10/2016 của Trường về việc hoàn trả phòng thường trực cũ tại công 2F Quang Trung - Hà Nội và Biên bản bàn giao được ký ngày 08/11/2016 giữa Trường và Văn phòng Bộ.

⁽⁵⁾ Văn phòng Bộ cung cấp một số tài liệu phản ánh việc thu hồi lại cơ sở 2F Quang Trung từ tháng 6/2025 để quản lý, sử dụng, nhưng tính đến ngày 28/5/2026 chưa thu hồi được.

⁽⁶⁾ 04 cơ sở: số 3 Vọng Đức; số 1C Tràng Tiền; 66B Hoàng Hoa Thám; 2F Quang Trung (chỉ có Biên bản bàn giao giữa Trường Đại học Công nghiệp Hà Nội với Văn phòng Bộ).

⁽⁷⁾ Cơ sở số 124 Vĩnh Tuy, Hà Nội.

⁽⁸⁾ Cơ sở số 46 Ngô Quyền: Bộ Công Thương đang sử dụng là 2.419,97 m² diện tích sàn xây dựng, trong đó có 1.505,93 m² thuộc 03 GCNQSDĐ nhà, đất là trụ sở làm việc thuộc sở hữu nhà nước tại các cơ quan hành chính sự nghiệp (giao diện tích sàn, không giao diện tích đất) còn 914,04 m² diện tích sàn đang sử dụng không có hồ sơ pháp lý; cơ sở số 16 Mạc Thái Tô, Hà Nội chưa có GCNQSDĐ (nhưng hồ sơ có Biên bản thỏa thuận về việc phân đất khu tái định cư; Quyết định số 5736/QĐ-UB ngày 27/12/1999 của UBND TP.HN phê duyệt bổ sung phương án đền bù, hỗ trợ khi thực hiện thu hồi đất phục vụ Dự án mở rộng Học viện Quốc phòng; Quyết định số 2949/QĐ-BCT ngày 04/6/2010 của Bộ Công Thương về việc giao đất cho Cục Quản lý cạnh tranh lập đề án xây dựng trụ sở làm việc); cơ sở số 132 Nguyễn Chí Thanh: hiện chưa được UBND thành phố Đà Nẵng ra Quyết định chuyển từ tài sản đang thuê thành tài sản giao quản lý sử dụng mặc dù thời gian thuê nhà, đất theo hợp đồng hết hạn từ ngày 01/01/2005. Việc hoàn thiện hồ sơ pháp lý của cơ sở 132 Nguyễn Chí Thanh từ đó đến nay chưa được thực hiện; cơ sở 41 Thủy Vân: có Biên bản đo mốc giới của UBND thành phố Vũng Tàu (cũ) với Sở Địa

Thương, 09 cơ sở tại thời điểm thanh tra được xác định ranh giới rõ ràng, không có tranh chấp, không vướng mắc về quy hoạch.

+ 07 cơ sở dôi dư thuộc Bộ Công Thương quản lý đã cập nhật cơ sở dữ liệu quốc gia về tài sản công, có sổ theo dõi sử dụng, theo dõi, hạch toán trên sổ kế toán, báo cáo tài chính, báo cáo kê khai tài sản công (cơ sở 132 Nguyễn Chí Thanh thuộc nhà công sản do UBND thành phố Đà Nẵng quản lý cho thuê từ năm 2002); việc đối chiếu giữa hồ sơ và hiện trạng thực tế không có sai lệch. Cơ sở 2F Quang Trung không được cập nhật cơ sở dữ liệu quốc gia về tài sản công, không phản ánh trong sổ theo dõi sử dụng, không theo dõi, hạch toán trên sổ kế toán, báo cáo tài chính, báo cáo kê khai tài sản công.

+ Cơ sở 46 Ngô Quyền có diện tích sàn Văn phòng Bộ quản lý đề xuất trả lại do không còn nhu cầu sử dụng (trong đó có diện tích của Viện Nghiên cứu Chiến lược, Chính sách công thương), diện tích còn lại vẫn đang được các đơn vị khác thuộc Bộ sử dụng, nên thuộc diện dôi dư một phần.

2.3. Về công tác lập, phê duyệt và tổ chức thực hiện phương án sắp xếp lại, xử lý cơ sở nhà, đất

2.3.1. Việc thực hiện sắp xếp lại, xử lý cơ sở nhà, đất khi thực hiện Nghị định số 167/2017/NĐ-CP

- Mặc dù Bộ Công Thương đã triển khai việc thực hiện Nghị định 167/2017/NĐ-CP từ năm 2019⁽⁹⁾, nhưng đến ngày 06/5/2023 (theo thời hạn xác định tại Văn bản số 2506/BCT-KHTC ngày 27/4/2023) 100% các đơn vị mới hoàn thành việc lập báo cáo kê khai, đề xuất phương án sắp xếp lại, xử lý cơ sở nhà, đất. Còn một số đơn vị quản lý, sử dụng cơ sở nhà, đất không báo cáo (hoặc báo cáo không đúng thời gian quy định) theo chỉ đạo của Lãnh đạo Bộ Công Thương trong việc rà soát báo cáo kê khai, đề xuất phương án sắp xếp lại, xử lý cơ sở nhà, đất thực hiện theo Nghị định số 167/2017/NĐ-CP. Ngày 28/5/2021, Văn phòng Bộ có Văn bản số 578/VP-QT về phương án xử lý các cơ sở nhà, đất theo Nghị định số 167/2017/NĐ-CP (chậm 02 năm 01 tháng so với chỉ đạo tại Văn bản số 1829/BCT-TC); việc báo cáo kê khai, đề xuất phương án sắp xếp, xử lý của Văn phòng Bộ chưa đúng Mẫu số 01 tại Phụ lục kèm theo Nghị định quy định tại khoản 1 Điều 5 Nghị định số 167/2017/NĐ-CP (khi thực hiện Nghị định số 03/2025/NĐ-CP cũng không đúng theo biểu Mẫu số 01a tại Phụ lục kèm theo).

- Tại Văn bản số 578/VP-QT, Văn phòng Bộ đã đề xuất phương án phản ánh đúng thực trạng về 07 cơ sở⁽¹⁰⁾ xác định dôi dư thuộc Văn phòng Bộ quản lý,

chính, Sở Xây dựng và UBND phường 2 - Vũng Tàu; Trích lục đo đạc bản đồ địa chính năm 2025, chưa được cấp GCNQSDĐ.

⁽⁹⁾ Văn bản số 1829/BCT-TC ngày 20/3/2019, nhưng chỉ có 26/52 đơn vị lập báo cáo kê khai, đề xuất phương án theo đúng chỉ đạo và nhiều văn bản chỉ đạo tiếp theo (tính đến ngày 10/01/2022 theo chỉ đạo tại Văn bản số 8268/BCT-TC có 15 đơn vị lập báo cáo kê khai, đề xuất phương án, các đơn vị còn lại không thực hiện; tính đến ngày 30/9/2022 theo chỉ đạo tại Văn bản số 5581/BCT-TC có 31 đơn vị lập báo cáo kê khai, đề xuất phương án, các đơn vị còn lại không thực hiện.

⁽¹⁰⁾ Đối với 07 cơ sở lựa chọn thanh tra thuộc Văn phòng Bộ quản lý: 05/07 cơ sở đề xuất chuyển giao lại cho địa phương quản lý, xử lý (cơ sở 46 Ngô Quyền do khu nhà nằm xen kẽ giữa các tầng nhiều đơn vị, doanh nghiệp, nhà dân, không liền khối, không độc lập, hiện xuống cấp nghiêm trọng; cơ sở số 3 Vọng Đức hiện không sử dụng, trước đây là gara để xe, phía trên là khu tập thể, hiện xuống cấp âm thấp, đề nghị chuyển về địa phương có thể làm nhà sinh hoạt cộng đồng chung của khu dân cư; cơ sở số 66B Hoàng Hoa Thám: hiện không sử dụng, diện tích 30m² quá nhỏ nằm xen kẽ trong khu tập thể của Bộ Thương mại cũ; cơ sở số 1C Trảng Tiền: trước năm 2007 là gara để xe của Bộ Thương mại, hiện không sử dụng, không có giấy tờ, không rõ nguồn gốc; cơ sở 132

nhưng việc chỉ đạo của Lãnh đạo Bộ còn chưa xem xét kỹ thực trạng sử dụng, vị trí và lịch sử các cơ sở đã bỏ trống, không sử dụng, làm chậm việc xử lý để đưa các cơ sở nhà, đất vào sử dụng (thực tế các cơ sở vẫn bỏ trống không sử dụng đến nay như: số 3 Vọng Đức, 66B Hoàng Hoa Thám...).

- Việc tổ chức kiểm tra hiện trạng cơ sở nhà, đất khi thực hiện Nghị định số 167/2017/NĐ-CP còn chậm. Tính đến trước ngày 30/9/2023, Vụ Kế hoạch - Tài chính mới chủ trì tổ chức kiểm tra hiện trạng và lấy ý kiến của UBND tỉnh Đồng Nai (cũ), phương án xử lý được gửi lấy ý kiến Bộ Tài chính và được Bộ Tài chính có ý kiến đối với 02 cơ sở nhà, đất tại tỉnh Đồng Nai (cũ) của Trường Đại học Công nghiệp TP.HCM. Các cơ sở nhà, đất còn lại, chưa triển khai theo Kế hoạch ban hành kèm theo Quyết định số 3417/QĐ-BCT.

- Việc xây dựng phương án sắp xếp lại, xử lý các cơ sở nhà, đất còn chậm. Ngày 25/11/2024, Bộ Công Thương gửi Bộ Tài chính phương án sắp xếp lại, xử lý các cơ sở nhà, đất đối với 04 thành phố có cơ sở nhà, đất của Bộ (Hà Nội, TP.HCM, Đà Nẵng, Cần Thơ), Vụ Kế hoạch - Tài chính chưa xây dựng phương án sắp xếp lại, xử lý đối với các cơ sở nhà, đất còn lại để báo cáo Bộ xem xét phê duyệt theo thẩm quyền.

- Bộ Công Thương không báo cáo theo quy định tại điểm 5 Văn bản số 2635/BTC-QLCS ngày 22/3/2023 của Bộ Tài chính về việc báo cáo theo Mẫu số 01 và Mẫu số 02 kèm theo về việc đẩy nhanh tiến độ thực hiện sắp xếp lại, xử lý nhà, đất theo Nghị quyết số 74/2022/QH15.

Trách nhiệm đối với các tồn tại, hạn chế trên thuộc Vụ KHTC&QLDN, Lãnh đạo các đơn vị quản lý, sử dụng cơ sở nhà, đất từng thời kỳ.

2.3.2. Việc thực hiện sắp xếp lại, xử lý cơ sở nhà, đất khi thực hiện Nghị định số 03/2025/NĐ-CP

- Thực hiện Nghị định số 03/2025/NĐ-CP, Bộ Công Thương phê duyệt được 01 phương án sắp xếp lại, xử lý cơ sở nhà, đất; 05 cơ sở nhà, đất đang thực hiện lập phương án sắp xếp, xử lý trước khi lấy ý kiến UBND tỉnh; 03 cơ sở đã lập phương án và gửi lấy ý kiến UBND tỉnh; 12 cơ sở nhà, đất (trong đó có 06 cơ sở: 1C Tràng Tiền; số 3 Vọng Đức; 124 Vĩnh Tuy, 16 Mạc Thái Tổ; 66B Hoàng Hoa Thám; 46 Ngô Quyền) đang phối hợp với cơ quan chức năng của UBND Thành phố Hà Nội hoàn thiện biên bản kiểm tra hiện trạng để ký (đã thực hiện kiểm tra hiện trạng); 08 cơ sở đã có Biên bản kiểm tra hiện trạng (trong đó có cơ sở 41 Thùy Vân). Đối với cơ sở 132 Nguyễn Chí Thanh, ngày 23/09/2025, UBND thành phố Đà Nẵng có Văn bản số 2271/UBND-STC, trong đó đã giao cơ quan chuyên môn của thành phố Đà Nẵng rà soát lại nguồn gốc, cơ sở pháp lý của việc cho thuê trước đây để có phương án, xử lý nhà, đất theo đúng quy định. Tại thời điểm thanh tra, 58 cơ sở nhà, đất thuộc 40 đơn vị quản lý, sử dụng, Bộ Công Thương đang tiếp tục triển khai các bước theo quy định tại Nghị định số 03/2025/NĐ-CP. Cơ sở 2F Quang Trung chưa được kê khai, đề xuất phương án xử lý, Bộ Công Thương chưa thực hiện việc sắp xếp lại, xử lý.

Nguyễn Chí Thanh: hiện không sử dụng, tòa nhà thuộc diện nhà công sản nhà nước cho thuê không thu tiền, giấy tờ do thành phố Đà Nẵng quản lý); đề nghị tạm giữ lại 01 cơ sở tại số 14 Mạc Thái Tổ do có thể chuyển giao cho đơn vị thuộc Bộ làm trụ sở, hiện là đất trống được đền bù do Bộ trả lại khu đất tại Hoàng Quốc Việt để mở rộng Học Viện Quốc phòng; 01 cơ sở đề xuất bán đấu giá là cơ sở nhà, đất tại Vĩnh Tuy).

- Chưa hoàn thiện hồ sơ pháp lý đối với các cơ sở nhà, đất (trong đó có các cơ sở nhà, đất được thanh tra) không có hồ sơ pháp lý hoặc hồ sơ pháp lý chưa đầy đủ theo quy định tại khoản 2 Điều 5 Nghị định số 03/2025/NĐ-CP.

Tại thời điểm thanh tra, 09 cơ sở được thanh tra có 01/09 cơ sở có ý kiến UBND thành phố (cơ sở 132 Nguyễn Chí Thanh: chuyển trả về địa phương), 01/09 cơ sở đã ký biên bản kiểm tra hiện trạng (cơ sở 41 Thùy Vân: chuyển giao về địa phương quản lý, xử lý), 06/09 cơ sở đã kiểm tra hiện trạng nhưng chưa thống nhất để ký biên bản (06 cơ sở tại Hà Nội: số 1C Tràng Tiền, 66B Hoàng Hoa Thám, 124 Vĩnh Tuy, 16 Mạc Thái Tổ, 46 Ngô Quyền, số 3 Vọng Đức), 01/09 cơ sở (cơ sở 2F Quang Trung) Văn phòng Bộ đang đề xuất bổ sung phương án sắp xếp lại, xử lý. Việc triển khai thực hiện sắp xếp lại, xử lý cơ sở nhà đất theo Nghị định số 167/2017/NĐ-CP, Nghị định số 03/2025/NĐ-CP của Bộ Công Thương chậm, không đảm bảo theo quy định tại điểm k khoản 2 Điều 4 Nghị quyết số 74/2022/QH15 ngày 15/12/2022, không đảm bảo thời gian hoàn thành theo chỉ đạo của đồng chí Tổng Bí thư Tô Lâm tại Thông báo số 72-TB/BCĐTW ngày 30/12/2025 của Ban Chỉ đạo trung ương về phòng chống tham nhũng, lãng phí, tiêu cực và chỉ đạo của Thủ tướng Chính phủ tại Công điện số 39/CĐ-TTg ngày 14/5/2026.

Trách nhiệm đối với các tồn tại, hạn chế trên thuộc Vụ KHTC&QLDN, Lãnh đạo các đơn vị quản lý, sử dụng cơ sở nhà, đất từng thời kỳ.

2.4. Việc chấp hành các quy định trong quản lý, sử dụng cơ sở nhà, đất tồn dư

- Văn phòng Bộ có Văn bản số 127/VP-QT2 ngày 20/03/2017 về việc tạm giao diện tích 9 m² tại 2F Quang Trung (cơ sở 2F Quang Trung) cho Ban Quản lý khu tập thể 2F Quang Trung khi không có ý kiến chỉ đạo của Lãnh đạo Bộ, không đúng quy định tại khoản 1 Điều 6, khoản 1 Điều 23, khoản 1 và khoản 2 Điều 34 Luật Quản lý, sử dụng tài sản công năm 2017.

Trách nhiệm đối với khuyết điểm nêu trên thuộc Văn phòng Bộ giai đoạn từ năm 2016 đến nay.

- Kiểm tra chọn mẫu 07 trụ sở làm việc khôi hành chính, có 05 trụ sở thiếu diện tích làm việc so với tiêu chuẩn, định mức là 7.082,1 m², 02 trụ sở đang sử dụng bị thừa diện tích làm việc so với quy định với tổng diện tích 4.617 m². Theo các tài liệu Bộ Công Thương cung cấp, trụ sở số 655 Phạm Văn Đồng có diện tích thừa (một số tầng bỏ trống, không sử dụng với diện tích 4.430 m²) là do một số đơn vị thuộc Bộ (Ủy ban Cảnh tranh nhà nước; Cục Quản lý và Phát triển thị trường trong nước) không chuyển về làm việc mà vẫn ở lại làm việc tại trụ sở cũ, trong khi Bộ Công Thương đã có các quyết định về việc sắp xếp, bố trí diện tích làm việc cho các đơn vị tại trụ sở 655 Phạm Văn Đồng. Đối với trụ sở tại địa chỉ số 7B Cách mạng tháng Tám - Đà Nẵng có diện tích làm việc thừa 187 m² do biến động giảm số lượng cán bộ, công chức ở thời điểm thanh tra và đặc thù sử dụng tách biệt với các cơ quan Bộ (Văn phòng đại diện Miền Trung).

Trách nhiệm đối với tồn tại, hạn chế nêu trên thuộc Văn phòng Bộ (thiếu đơn đốc, giám sát dẫn đến có trụ sở thiếu diện tích làm việc và trụ sở thừa diện tích làm việc, ảnh hưởng đến điều kiện làm việc của cán bộ, công chức) và lãnh đạo các cơ quan, đơn vị không chấp hành phân công, sắp xếp nơi làm việc mới. 

- Kiểm tra tại cơ sở 41 Thùy Vân có việc ký hợp đồng liên kết khai thác giai đoạn trước thời kỳ thanh tra (từ năm 2019 đến năm 2020).

Trung tâm Y tế - Môi trường lao động công thương (YT-MTLĐCT) đã ký 02 hợp đồng⁽¹¹⁾ liên kết khai thác nhà số 41 Thùy Vân từ ngày 01/01/2019 đến ngày 31/12/2020, sau đó đơn vị đã chấm dứt việc liên doanh, liên kết (mặc dù Trung tâm đã xây dựng Đề án liên kết trình Bộ Công Thương nhưng chưa được phê duyệt). Theo báo cáo của Trung tâm, số tiền thu được từ các hợp đồng liên kết là 275 triệu đồng, được vào sổ theo dõi và hạch toán kế toán. Sau đó được trích lập các Quỹ và sử dụng các quỹ theo chế độ quy định tại Quy chế chi tiêu nội bộ của đơn vị.

Việc cho liên kết khai thác cơ sở 41 Thùy Vân giai đoạn trước thời kỳ thanh tra khi Đề án chưa được phê duyệt nêu trên là không đúng quy định tại khoản 2 Điều 58 Luật Quản lý, sử dụng tài sản công năm 2017. Trách nhiệm thuộc Trung tâm YT-MTLĐCT và tổ chức, cá nhân có liên quan giai đoạn 2019 - 2020.

3. Nguồn lực khơi thông

3.1. Hiện trạng, hiệu quả quản lý, sử dụng

Kiểm tra hiện trạng 09 cơ sở có tổng diện tích đất 2.100,5 m², tổng diện tích sàn xây dựng 4.078,5 m² hiện tại không sử dụng, hoặc sử dụng kém hiệu quả (đều dôi dư trước ngày 01/3/2025, riêng diện tích 825,3 m² tại 46 Ngô Quyền là dôi dư từ ngày 25/4/2026); trong đó:

- Có 04 cơ sở được kiểm tra bỏ trống, không sử dụng, thời gian bỏ trống từ 04 đến 12 năm (66B Hoàng Hoa Thám, diện tích đất 30 m²; 16 Mạc Thái Tổ, diện tích đất 517 m²; 132 Nguyễn Chí Thanh, diện tích đất 213,44 m²; 41 Thùy Vân, diện tích đất 208,1 m²); cơ sở 46 Ngô Quyền bỏ trống diện tích làm việc là 571,7 m² từ năm 2014 đến nay; cơ sở số 3 Vọng Đức có 02 căn nhà tập thể với diện tích khoảng 29,3 m² mỗi căn (trong số 03 căn nhà với tổng diện tích là 88 m²) bỏ trống, không sử dụng từ năm 2014 đến nay.

- Cơ sở 2F Quang Trung (diện tích 9 m²) và 01 trong 03 căn nhà tập thể tại số 3 Vọng Đức (diện tích khoảng 29,3 m²) sử dụng không đúng mục đích (để Ban Quản lý Khu tập thể sử dụng làm nơi sinh hoạt cộng đồng, khai báo tạm trú, tạm vắng) thuộc trách nhiệm quản lý của Bộ Công Thương, nhưng việc sử dụng có giá trị cộng đồng.

- Có 02 cơ sở sử dụng kém hiệu quả là: cơ sở 124 Vĩnh Tuy, diện tích 900 m² (sử dụng để xe chờ thanh lý và chỗ nghỉ cho lái xe của Bộ); cơ sở số 1C Tràng Tiền, diện tích 232 m² (chủ yếu để xe chờ thanh lý và công cụ, dụng cụ hư hỏng).

Trong số 09 cơ sở có 07 cơ sở do Bộ Công Thương quản lý có tài sản trên đất đã hết khấu hao (cơ sở 132 Nguyễn Chí Thanh là nhà công sản do UBND thành phố Đà Nẵng quản lý), giá trị tài sản trên đất còn lại theo sổ sách bằng 0 đồng, cơ sở 124 Vĩnh Tuy (đưa vào sử dụng năm 1999) giá trị còn lại (theo sổ sách kế toán) là 194,185 triệu đồng. Trong thời gian bỏ trống, các cơ sở không phát sinh chi phí, không được đầu tư (cơ sở tại 132 Nguyễn Chí Thanh có phát sinh tiền điện, nước do đồng hồ điện, nước tự nhảy số với giá trị phát sinh nhỏ).

⁽¹¹⁾ Hợp đồng liên kết khai thác số 0117/HĐKT/2019 ngày 02/01/2019, thời gian thực hiện hợp đồng từ ngày 01/01/2019 đến ngày 31/12/2019, giá trị 125 triệu đồng/12 tháng; Hợp đồng liên kết khai thác số 02/HĐKT/2020 ngày 02/01/2020, thời gian thực hiện hợp đồng từ ngày 01/01/2020 đến ngày 31/12/2020, giá trị 150 triệu đồng/12 tháng.

Việc để các cơ sở nhà, đất nêu trên bỏ trống, không sử dụng hoặc sử dụng kém hiệu quả là không đảm bảo nguyên tắc quản lý, sử dụng tài sản công tiết kiệm, hiệu quả, đúng mục đích quy định tại khoản 4 Điều 6 Luật Quản lý, sử dụng tài sản công năm 2017; không đáp ứng yêu cầu thực hành tiết kiệm, chống lãng phí theo Nghị quyết số 74/2022/QH15 của Quốc hội. Trách nhiệm thuộc Văn phòng Bộ, Trung tâm YT-MTLĐCT, Vụ KHTC&QLDN và tổ chức, cá nhân theo từng thời kỳ có liên quan.

3.2. Nguồn lực khôi phục của các cơ sở nhà, đất dôi dư tại thời điểm thanh tra

09/09 cơ sở thanh tra cần được khẩn trương đưa vào khai thác, sử dụng để khôi phục nguồn lực với tổng diện tích đất là 2.100,5 m², tổng diện tích sàn xây dựng 4.078,5 m².

4. Khả năng xử lý ngay đối với các cơ sở nhà, đất thanh tra

09/09 cơ sở đều có khả năng xử lý ngay để quản lý, sử dụng đúng mục đích, có hiệu quả theo phương án xử lý Bộ Công Thương đã xây dựng (cơ sở 132 Nguyễn Chí Thanh: trả lại địa phương đã được UBND thành phố Đà Nẵng có ý kiến; 06 cơ sở chuyển giao về địa phương quản lý, xử lý (số 1C Trảng Tiền, số 66B Hoàng Hoa Thám, số 124 Vĩnh Tuy, số 16 Mạc Thái Tổ, số 3 Vọng Đức, 41 Thùy Vân)); cơ sở 2F Quang Trung chuyển giao về địa phương quản lý, xử lý theo phương án bổ sung của Văn phòng Bộ; diện tích dôi dư tại số 46 Ngô Quyền cần cải tạo đáp ứng điều kiện làm việc để bố trí cho các đơn vị tại các trụ sở lân cận đang thiếu diện tích làm việc).

5. Nguyên nhân của những tồn tại, hạn chế, khuyết điểm

5.1. Nguyên nhân khách quan

- Các quy định hướng dẫn thực hiện Luật Quản lý, sử dụng tài sản công; Nghị định số 167/2017/NĐ-CP còn thiếu cụ thể, khó khăn trong thực hiện, kiểm tra, giám sát, đã được Chính phủ ban hành nghị định thay thế (Nghị định số 186/2025/NĐ-CP và Nghị định số 03/2025/NĐ-CP).

- Việc sắp xếp lại, xử lý cơ sở nhà, đất có ảnh hưởng đối với một số đơn vị sự nghiệp thuộc Bộ Công Thương nằm trong phương án sắp xếp khi thực hiện Nghị quyết số 19-NQ/TW ngày 25/10/2017 của Hội nghị Trung ương 6 khóa XII.

- Sự phối hợp giữa các cơ quan ở Trung ương, địa phương còn chưa chặt chẽ, chưa kịp thời giải quyết các vấn đề phát sinh (giữa Bộ Công Thương với Bộ Tài chính và với UBND tỉnh, thành phố có cơ sở nhà, đất của Bộ).

- Việc thực hiện Nghị định 167/2017/NĐ-CP trong thời gian xảy ra đại dịch covid-19, toàn xã hội bị ảnh hưởng; các tổ chức, cá nhân phải tuân thủ quy định phòng, chống dịch của Chính phủ.

5.2. Nguyên nhân chủ quan

- Bộ Công Thương còn thiếu kiểm tra, giám sát trong quá trình quản lý, sử dụng các cơ sở nhà, đất.

- Các đơn vị được giao chủ trì, chịu trách nhiệm trước lãnh đạo Bộ (Vụ KHTC&QLDN) còn chưa kịp thời tham mưu kiểm tra, giám sát việc thực hiện.

- Các đơn vị quản lý, sử dụng nhà, đất còn chưa thực hiện hoặc chưa thực hiện kịp thời sự chỉ đạo của Lãnh đạo Bộ trong thực hiện nhiệm vụ, chậm triển

khai công việc, thực hiện chưa đảm bảo các quy định trong công tác quản lý, sử dụng các cơ sở nhà, đất được giao quản lý.

6. Trách nhiệm

Trách nhiệm đối với những tồn tại, hạn chế, khuyết điểm nêu trong Kết luận thanh tra thuộc về: Lãnh đạo các cục, vụ, đơn vị phụ trách lĩnh vực từng thời kỳ (Vụ KHTC&QLDN (trước đó là Vụ Kế hoạch - Tài chính; Vụ Tài chính và Đối mới doanh nghiệp), Văn phòng Bộ, Trung tâm YT-MTLĐCT) và các tổ chức, cá nhân có liên quan.

III. KIẾN NGHỊ BIỆN PHÁP XỬ LÝ

Trên cơ sở Kết luận nêu trên, Tổng Thanh tra Chính phủ kiến nghị:

1. Kiến nghị Thủ tướng Chính phủ chỉ đạo

Các Bộ, ngành khi được giao chủ trì xây dựng các văn bản quy phạm pháp luật, trong đó có các nội dung thực hiện cụ thể cần gắn với quy định thời gian hoàn thành nhằm đảm bảo “*rõ việc, rõ thời gian hoàn thành*” để cơ quan quản lý có cơ sở kiểm soát, đánh giá⁽¹²⁾.

2. Kiến nghị đối với các Bộ, ngành, địa phương

2.1. Bộ Công Thương

- Theo chức năng, nhiệm vụ, thẩm quyền, khẩn trương rà soát, có giải pháp sớm hoàn thành việc sắp xếp lại, xử lý các cơ sở nhà, đất dôi dư theo chỉ đạo của đồng chí Tổng Bí thư, Chủ tịch nước Tô Lâm, Thủ tướng Chính phủ, đảm bảo đưa các cơ sở nhà, đất vào sử dụng đúng mục đích, hiệu quả, tránh thất thoát, lãng phí.

Trong đó chuyển giao về địa phương quản lý, xử lý đối với 06 cơ sở nhà, đất được thanh tra⁽¹³⁾ có khả năng xử lý ngay theo phương án được Bộ Công Thương phê duyệt, đảm bảo đúng quy định.

- Chỉ đạo các đơn vị tham mưu thực hiện việc theo dõi, quản lý cơ sở 2F Quang Trung đúng quy định quản lý, sử dụng tài sản công; tiến hành sắp xếp lại, xử lý ngay theo phương án bổ sung của Văn phòng Bộ (chuyên giao về địa phương quản lý, xử lý), nhằm sử dụng đúng mục đích, tránh lãng phí.

- Làm việc với UBND thành phố Đà Nẵng để xử lý dứt điểm đối với cơ sở số 132 Nguyễn Chí Thanh, phường Hải Châu, thành phố Đà Nẵng (theo phương án chuyển trả về UBND thành phố Đà Nẵng quản lý, xử lý).

- Chỉ đạo rà soát, kiểm tra việc liên doanh, liên kết, cho thuê, cho mượn, hợp tác kinh doanh... đối với các tài sản công, trong đó có cơ sở nhà, đất tại các đơn vị sự nghiệp thuộc Bộ đảm bảo đúng quy định của pháp luật; rà soát, kiểm tra việc quản lý, sử dụng số tiền thu được từ việc ký hợp đồng liên kết sử dụng cơ sở

⁽¹²⁾ Cụ thể đối với một số văn bản liên quan đến nội dung thanh tra không được quy định thời gian hoàn thành đối với một số công việc như: điểm a khoản 2 Điều 5 Nghị định số 167/2017/NĐ-CP quy định việc kiểm tra hiện trạng quản lý, sử dụng nhà, đất trong việc sắp xếp lại, xử lý nhà, đất, nhưng không quy định rõ thời gian phải hoàn thành kể từ khi nhận được (hoặc nhận đủ) báo cáo kê khai, đề xuất phương án sắp xếp lại, xử lý nhà, đất của đơn vị quản lý, sử dụng nhà, đất; quy định tại điểm b khoản 2 Điều 5 Nghị định số 167/2017/NĐ-CP quy định về việc xem xét, lập phương án sắp xếp lại, xử lý các cơ sở nhà, đất thuộc phạm vi quản lý, gửi lấy ý kiến của Ủy ban nhân dân cấp tỉnh nơi có nhà, đất, không có quy định cụ thể về thời gian phải hoàn thành sau khi đã có kết quả kiểm tra hiện trạng (Nghị định số 03/2025/NĐ-CP cũng không quy định thời gian cụ thể phải hoàn thành các công việc này)

⁽¹³⁾ 06 cơ sở nhà, đất có địa chỉ: số 1C Tràng Tiền - Hà Nội, số 3 Vọng Đức - Hà Nội, số 66B Hoàng Hoa Thám - Hà Nội, số 16 Mạc Thái Tổ - Hà Nội, số 124 Vĩnh Tuy - Hà Nội, số 41 Thùy Vân - TP.HCM.

41 Thùỵ Vậ của Trung tâm YT-MTLĐCT (theo báo cáo là 275 triệu đồng) để xử lý, đảm bảo đúng quy định của pháp luật.

- Chỉ đạo các cơ quan chuyên môn liên quan rà soát, xử lý việc một số cơ quan, đơn vị thuộc Bộ Công Thương không chấp hành việc di chuyển nơi làm việc về trụ sở số 655 Phạm Văn Đồng; rà soát, xử lý diện tích dôi dư tại nhà số 46 Ngô Quyền, đảm bảo cơ sở vật chất đáp ứng điều kiện phục vụ làm việc cho cán bộ, công chức, bố trí, sắp xếp cho cán bộ công chức đến làm việc, tránh tình trạng thiếu diện tích tại một số trụ sở lân cận, không đảm bảo điều kiện làm việc, ảnh hưởng đến chất lượng thực hiện nhiệm vụ được giao.

- Căn cứ các tồn tại, hạn chế, khuyết điểm nêu tại Kết luận thanh tra, Bộ rà soát, làm rõ tính chất, mức độ, hậu quả, nguyên nhân và trách nhiệm cụ thể của từng tổ chức, cá nhân có liên quan qua từng thời kỳ; trên cơ sở kết quả rà soát, nếu có đủ căn cứ, cơ sở theo quy định thì tổ chức xem xét trách nhiệm để xử lý nghiêm theo quy định pháp luật; kết quả thực hiện kết luận thanh tra, báo cáo Thanh tra Chính phủ để tổng hợp, báo cáo Thủ tướng Chính phủ.

2.2. Bộ Tài chính

Thường xuyên nắm bắt, theo dõi tình hình quản lý, khai thác, xử lý nhà, đất dôi dư của Bộ Công Thương và các cơ quan, đơn vị theo chức năng quản lý nhà nước, kịp thời hướng dẫn, đôn đốc thực hiện.

2.3. UBND các tỉnh, thành phố

- UBND các tỉnh, thành phố có cơ sở nhà, đất do Bộ Công Thương quản lý, sử dụng, chỉ đạo các cơ quan chuyên môn phối hợp với Bộ Công Thương khẩn trương thực hiện các bước theo quy trình sắp xếp lại, xử lý nhà, đất quy định tại Nghị định số 03/2025/NĐ-CP, tạo điều kiện để Bộ Công Thương hoàn thành việc thực hiện sắp xếp lại, xử lý các cơ sở nhà, đất dôi dư theo chỉ đạo của Thủ tướng Chính phủ tại Công điện số 39/CĐ-TTg.

- UBND thành phố Đà Nẵng:

+ Rà soát, làm rõ trách nhiệm để xem xét, xử lý theo quy định pháp luật đối với các tập thể, cá nhân có liên quan trong quản lý, sử dụng cơ sở nhà, đất tại địa chỉ số 132 Nguyễn Chí Thanh - phường Hải Châu, thành phố Đà Nẵng thuộc diện nhà công sản của UBND thành phố Đà Nẵng quản lý, cho thuê không thu tiền, để cơ sở nhà, đất bỏ trống, không sử dụng trong thời gian dài (nêu tại Điều 2⁽¹⁴⁾ Quyết định số 1982/QĐ-UB ngày 18/3/2005 của UBND thành phố Đà Nẵng, tại thời điểm thanh tra chưa có quyết định chuyển từ tài sản đang thuê của Nhà nước sang tài sản giao cho cơ quan, đơn vị hành chính sự nghiệp quản lý, sử dụng).

+ Chỉ đạo các cơ quan chuyên môn rà soát lại hồ sơ quản lý, thực hiện quản lý, sử dụng có hiệu quả cơ sở nhà, đất tại số 132 Nguyễn Chí Thanh - phường Hải Châu, thành phố Đà Nẵng theo đề nghị của Văn phòng Bộ Công Thương tại Văn bản số 799/VP-MTMN ngày 07/6/2025 (chấm dứt Hợp đồng thuê nhà số 112/HĐ-CQ ngày 01/01/2002 giữa Công ty Quản lý và khai thác nhà, đất thành phố Đà Nẵng và Đại diện Bộ Thương mại tại miền Trung - Văn phòng Bộ Thương mại

⁽¹⁴⁾ Trích Điều 2 của Quyết định số 1982/QĐ-UB liên quan đến cơ sở 132 Nguyễn Chí Thanh: Đối với các cơ quan, đơn vị đang thuê nhà thuộc sở hữu nhà nước nêu ở khoản 2 Điều 1, kể cả cơ quan đơn vị thuộc hành chính sự nghiệp đang thuê nhà còn lại, Công ty Quản lý nhà Đà Nẵng có trách nhiệm tiếp tục theo dõi quản lý và không thu tiền thuê nhà đến khi có Quyết định chuyển từ tài sản đang thuê của Nhà nước thành tài sản giao cho các cơ quan, đơn vị hành chính sự nghiệp quản lý sử dụng.

(nay là Văn phòng Bộ Công Thương)).

Bộ Công Thương, UBND thành phố Đà Nẵng khẩn trương xử lý, giải quyết theo quy định pháp luật đối với các cơ sở nhà, đất bỏ trống, không được sử dụng quá thời hạn 12 tháng liên tục, đưa vào khai thác, sử dụng đúng mục đích, hiệu quả, khơi thông nguồn lực, tránh lãng phí. Trong quá trình thực hiện, nếu phát hiện dấu hiệu vi phạm pháp luật, kịp thời chuyển cơ quan chức năng để xử lý theo quy định.

Ngày 30/7/2026, Văn phòng Chính phủ có Văn bản số 7513/VPCP-V.I thông báo ý kiến chỉ đạo của Phó Thủ tướng Chính phủ Lê Tiến Châu về việc thực hiện Kết luận thanh tra số 435/KL-TTCT ngày 16/7/2026 của Thanh tra Chính phủ.

Thực hiện chỉ đạo của Phó Thủ tướng Chính phủ Lê Tiến Châu tại văn bản nêu trên, Tổng Thanh tra Chính phủ đề nghị Bộ Công Thương, Bộ Tài chính, UBND các tỉnh, thành phố có cơ sở nhà, đất của Bộ Công Thương và các cơ quan, đơn vị có liên quan theo chức năng, nhiệm vụ, thẩm quyền thực hiện Kết luận thanh tra, bảo đảm đúng quy định của pháp luật; báo cáo kết quả thực hiện gửi Thanh tra Chính phủ để tổng hợp, báo cáo Thủ tướng Chính phủ.

Thanh tra Chính phủ trân trọng thông báo./. *u*

Nơi nhận: hduy

- Tổng Thanh tra Chính phủ (để b/cáo);
- Phó Tổng TTCT Lê Tiến Đạt;
- Văn phòng Chính phủ;
- Các Bộ: Công Thương, Tài chính;
- UBND các thành phố: Hà Nội, Đà Nẵng, Đồng Nai, Thành phố Hồ Chí Minh;
- TTCT: Cục IX, Cục XIV;
- Văn phòng TTCT (để đăng tải trên cổng TTĐT);
- Lưu: VT, HSĐT. *2*

**KT. TỔNG THANH TRA
PHÓ TỔNG THANH TRA**



Lê Tiến Đạt